**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**

*Ngày 26 tháng 5 năm 2025*

**I. Thời gian:** 14 giờ 00 phút ngày 26/5/2025.

**II. Địa điểm:** Phòng hội đồng nhà trường.

**III. Thành phần:** Các thành viên trong Hội đồng trường

Tổng số: 15 đồng chí cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

+ Có mặt: 15 đồng chí

+ Số vắng mặt: 0.

- Chủ toạ: Ông Hồ Công Nam – Bí thư Chi bộ - Hiệu trưởng nhà trường

- Thư ký: Bà Đinh Thị Hiếu – Giáo viên.

**IV. Nội dung cuộc họp**

**1. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025**

**1.1. Về công tác quản lý giáo dục và đào tạo.**

1.1.1. Kết quả công tác kiểm tra, giám sát giáo dục tại cơ sở.

- Nhà trường tổ chức nghiêm túc việc đánh giá thực chất, chất lượng dạy của giáo viên, việc học của học sinh. Công tác kiểm tra, giám sát được nhà trường thường xuyên quan tâm và chú trọng.

- Hàng năm nhà trường tổ chức tốt việc đánh giá, phân loại và có kế hoạch bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

1.1.2. Việc ứng dụng CNTT vào quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Nhà trường thường xuyên đẩy mạnh các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lý qua mạng internet. Thường xuyên tổ chức ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, tổ chức bồi dưỡng kiến thức, hình thành kỹ năng cho giáo viên. Sử dụng hiệu quả hệ thống máy chiếu, máy tính được trang bị vào các hoạt động giáo dục và đổi mới phương pháp giảng dạy.

- 100% giáo viên biết sử dụng và sử dụng thành thạo CNTT; thường xuyên UDCNTT vào bài giảng và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

1.1.3. Việc tham mưu với cấp ủy đảng chính quyền, phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội để xây dựng môi trường xanh sạch đẹp.

- Nhà trường thành lập, kiện toàn, quản lý hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT, ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT.

- Thường xuyên tham mưu với các cấp Ủy đảng, chính quyền tạo điều kiện thuận lợi và cùng phối hợp với các tổ chức chăm lo đến sự nghiệp giáo dục trong xã. Tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong việc huy động học sinh đến trường và nâng cao chất lượng giáo dục.

Giáo dục lối sống, rèn luyện phẩm chất, phòng tránh các tệ nạn xã hội xâm nhập vào trường học cho 100% học sinh của nhà trường.

- Tiếp tục xây dựng nhà trường đoàn kết thân thiện trong học sinh ***“kính thầy, mến bạn”*** giúp đỡ nhau trong học tập và cuộc sống hàng ngày.

**1.2. Về tổ chức hoạt động giáo dục.**

*1.2.1. Quy mô.*

Năm học 2024 - 2025:

- Tổng Số: 21 lớp = 592 học sinh *(Tính đến kết thúc năm học)*

- Trong đó: + Khối 1: 2 lớp = 47 học sinh

+ Khối 2: 2 lớp = 40 học sinh

+ Khối 3: 2 lớp = 48 học sinh

+ Khối 4: 2 lớp = 47 học sinh

+ Khối 5: 2 lớp = 47 học sinh

+ Khối 6: 3 lớp = 90 học sinh

+ Khối 7: 3 lớp = 98 học sinh

+ Khối 8: 2 lớp = 80 học sinh

+ Khối 9: 3 lớp = 95 học sinh

- So sánh với chỉ tiêu Huyện giao năm học 2024-2025

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối lớp** | **Số lớp** | **Chỉ tiêu huyện giao** | **Số HS đầu năm** | **Số HS cuối năm** | **Tăng so với chỉ tiêu giao** | **Giảm so với chỉ tiêu giao** |
| 1 | 2 | 49 | 49 | 47 | 0 | 02 |
| 2 | 2 | 41 | 41 | 40 | 0 | 01 |
| 3 | 2 | 49 | 49 | 48 | 0 | 01 |
| 4 | 2 | 46 | 46 | 47 | 01 | 0 |
| 5 | 2 | 47 | 47 | 47 | 0 | 0 |
| 6 | 3 | 92 | 91 | 90 | 0 | 02 |
| 7 | 3 | 97 | 99 | 98 | 01 | 0 |
| 8 | 2 | 83 | 82 | 80 | 0 | 03 |
| 9 | 3 | 98 | 99 | 95 | 0 | 03 |
| **Tổng** | **21** | **602** | **603** | **592** | **02** | **12** |

- Học sinh bán trú 2 cấp học: Đầu năm học: 205 HS; Cuối năm học: 207 HS

*1.2.2. Việc triển khai các giải pháp đổi mới giáo dục phổ thông theo mục tiêu phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.*

- Nhà trường tiếp tục đưa nội dung các cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” thành hoạt động thường xuyên của nhà trường, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường. Việc nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, phương pháp học tập sáng tạo cho học sinh được quan tâm thường xuyên.

- Từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo, văn hóa, kỷ cương nền nếp, phong trào văn nghệ, TDTT được tổ chức thường xuyên.

- Tiếp tục tăng cường công tác giáo dục thể chất, phong trào văn nghệ, TDTT; chăm sóc sức khoẻ học sinh, phòng chống dịch bệnh, bảo vệ môi trường; đảm bảo an ninh, trật tự trường học, phòng chống tội phạm, bạo lực, tệ nạn xã hội trong học sinh, xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích.

*1.2.3. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá:*

Thực hiện đổi mới PP kiểm tra đánh giá, đổi mới phương pháp dạy học, theo chuẩn kiến thức kĩ năng bậc THCS và theo chương trình GDPT 2018. Nội dung kiểm tra trên phạm vi rộng, tránh được học tủ, học lệch của học sinh. Đảm bảo khoa học và đánh giá đúng thực chất năng lực của học sinh.

*1.2.4. Việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học:*

Đa số các GV đều chú trọng tới việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học; biết cách khai thác và khai thác một cách có hiệu quả các TB, ĐDDH sẵn có trong thư viện, đồng thời làm thêm các đồ dùng tự tạo và khai thác trên internet để phục vụ cho tiết dạy.

*1.2.5. Công tác khảo thí và kiểm định chất lượng:*

Thực hiện nghiêm túc công tác tổ chức coi, chấm kiểm tra giữa kỳ và kiểm tra chất lượng cuối kỳ các môn học theo văn bản hướng dẫn của Phòng GD&ĐT; SGD&ĐT, đánh giá học sinh chính xác, khách quan*,* công bằng theo TT22 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

*1.2.6. Các giải pháp đã triển khai để giảm tỷ lệ học sinh yếu kém và học sinh bỏ học, tăng tỉ lệ học sinh khá giỏi.*

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của phòng GD& ĐT, Sở GD& ĐT và các cấp quản lý giáo dục.

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã tổ chức khảo sát chất lượng và phân luồng học sinh. Phân công giáo viên dạy ôn tập, phụ đạo và bồi dưỡng học sinh khá giỏi. Bố trí, sắp xếp phòng học để giáo viên ôn tập kết hợp phụ đạo, bồi dưỡng các ngày trong tuần theo kế hoạch và thời khóa biểu của nhà trường. Tổ chức kiểm tra đánh giá theo từng giai đoạn để có giải pháp điều chỉnh kịp thời.

- Thực hiện giảng dạy hiệu quả, đảm bảo đúng tiến độ chương trình và kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Trong năm học nhà trường đã chỉ đạo giáo viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm phát huy sự chuyên cần, tích cực, chủ động, sáng tạo và ý thức vươn lên tự học của học sinh. Đồng thời đổi mới KTĐG, từng bước nâng dần chất lượng giờ dạy có đổi mới PPDH, tăng cường việc dạy học sát đối tượng, dạy học nhằm phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

- Tổ chức các hoạt động phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao, các hoạt động trải nghiệm, các hoạt động ngoài giờ lên lớp , các hoạt động truyền thông và các hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn nhằm rèn luyện sức khỏe, rèn kĩ năng sống cho HS, đồng thời nhằm thu hút học sinh đến trường.

*1.2.7. Kết quả giáo dục hai mặt nhà trường đạt được năm học 2024–2025:*

***Đối với cấp Tiểu học***

**a/ Năng lực, Phẩm chất** (**T** (Tốt); **Đ** (Đạt); **C** (Cần cố gắng))

- Số học sinh đầu năm: 232, số HS được đánh giá: 229/232(03 HS K.tật)

- Số HS cuối năm: 229, số HS được đánh giá: 226/229( trừ 03 HS K.tật)

**\*/ Chất lượng giáo dục**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **Số học sinh**  **được Đánh giá** | **Hoàn thành xuất sắc** | | **Hoàn thành tốt** | | **Hoàn thành** | | **Chưa hoàn thành** | |
| **TL** | **%** | **TL** | **%** | **TL** | **%** | **TL** | **%** |
| 1 | 47 | 8 | 17 | 3 | 6,4 | 36 | 76,6 | 0 | 0 |
| 2 | 40 | 8 | 20 | 2 | 5 | 30 | 75 | 0 | 0 |
| 3 | 48 | 3 | 6,25 | 4 | 8,35 | 41 | 85,4 | 0 | 0 |
| 4 | 46 | 6 | 13 | 7 | 15 | 33 | 72 | 0 | 0 |
| 5 | 45 | 8 | 17,7 | 4 | 11,2 | 33 | 71,1 | 0 | 0 |
| **Tổng** | **226** | **33** | **14,6%** | **20** | **8,8%** | **173** | **76,6** | **0** | **0** |

**\*/Phẩm chất** –**Năng lực**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **Số học sinh được đánh giá** | **T (Tốt)** | | **Đ (Đạt)** | | **C (Cần cố gắng)** | |
| **TL** | **%** | **TL** | **%** | **TL** | **%** |
| 1 | 47 | 11 | 23,4 | 36 | 66,6 | 0 | 0 |
| 2 | 40 | 10 | 25 | 30 | 75 | 0 | 0 |
| 3 | 48 | 8 | 16,2 | 40 | 83,8 | 0 | 0 |
| 4 | 46 | 13 | 28,3 | 33 | 71,7 | 0 | 0 |
| 5 | 45 | 13 | 26,7 | 33 | 73,3 | 0 | 0 |
| **Tổng** | **226** | **55** | **24,3** | **171** | **75,7** | **0** | **0** |

**b. Chất lượng giáo dục:**

**Tổng HS đánh giá:** 226/229 (03 HS khuyết tật không đánh giá)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **Số học sinh**  **được Đánh giá** | **Hoàn thành xuất sắc** | | **Hoàn thành tốt** | | **Hoàn thành** | | **Chưa hoàn thành** | |
| **TL** | **%** | **TL** | **%** | **TL** | **%** | **TL** | **%** |
| 1 | 47 | 8 | 17 | 3 | 6,4 | 36 | 76,6 | 0 | 0 |
| 2 | 40 | 8 | 20 | 2 | 5 | 30 | 75 | 0 | 0 |
| 3 | 48 | 3 | 6,25 | 4 | 8,35 | 41 | 85,4 | 0 | 0 |
| 4 | 46 | 6 | 13 | 7 | 15 | 33 | 72 | 0 | 0 |
| 5 | 45 | 8 | 17,7 | 4 | 11,2 | 33 | 71,1 | 0 | 0 |
| **Tổng** | **226** | **33** | **14,6%** | **20** | **8,8%** | **173** | **76,6** | **0** | **0** |

**c. Kết quả giáo dục cuối năm học:**

- Hoàn thành chương trình lớp học: lớp 1,2,3, 4:182/182 học sinh

- Hoàn thành chương trình Tiểu học: 47/47 học sinh = 100%

***Đối với cấp THCS***

***\* Kết quả rèn luyện:***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **Số lớp** | **Tổng số HS** | **Tốt** | **Khá** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| **6** | 3 | 90 | 49 = 54,44% | 30 = 33,33% | 7 = 7,78% | 4 = 4,44% |
| **7** | 3 | 98 | 53 = 54,08% | 38 = 38,78% | 5 = 5,1% | 2 = 2,04% |
| **8** | 2 | 80 | 43 = 53,75% | 25 = 31,25% | 12 = 15,0% | 0 |
| **9** | 3 | 95 | 51 = 53,68% | 43 = 45,26% | 01 = 1,05% |  |
| **Tổng** | **11** | **363** | **196 = 53,99%** | **136 = 37,47%** | **25 = 6,89%** | **6 = 1,65%** |

***\* Kết quả học tập:***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **Số lớp** | **Tổng số HS** | **Tốt** | **Khá** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| **6** | 3 | 90 | 3 = 3,33% | 27 = 30% | 56 = 62,22% | 4 = 4,44% |
| **7** | 3 | 98 | 6 = 6,12% | 35 = 35,71% | 55 = 56,12% | 2 = 2,04% |
| **8** | 2 | 80 | 3 = 3,75% | 27 = 33,75% | 50 = 62,50% | 0 |
| **9** | 3 | 95 | 6 = 6,32% | 45 = 47,37% | 44 = 46,32% |  |
| **Tổng** | **11** | **363** | **18 = 4,96%** | **134 = 36,91%** | **205 = 56,47%** | **6 = 1,65%** |

\* So sánh kết quả cuối năm học 2024-2025 với chỉ tiêu đăng ký đầu năm (cấp THCS):

**- Kết quả rèn luyện:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Tổng HS** | **Tốt** | **TL %** | **Khá** | **TL %** | **Đạt** | **TL %** | **Chưa đạt** | **TL %** |
| *Đăng ký đầu măm* | 371 | 201 | 54,2% | 112 | 30,2% | 51 | 13,7% | 7 | 1,9% |
| *Kết quả đạt được* | 363 | 196 | 53,99% | 136 | 37,47% | 25 | 6,89% | 6 | 1,65% |

**- Kết quả học tập:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Tổng HS** | **Tốt** | **TL %** | **Khá** | **TL %** | **Đạt** | **TL %** | **Chưa đạt** | **TL %** |
| *Đăng ký đầu măm* | 371 | 13 | 3,5% | 94 | 25,3% | 257 | 69,3% | 7 | 1,9% |
| *Kết quả đạt được* | 363 | 18 | 4,96% | 134 | 36,91% | 205 | 56,47% | 6 | 1,65% |

**Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS: 95/95, Đạt tỷ lệ: 100%**

**Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng: 262/268=98%**

*- 06 học sinh ở lại lớp gồm: Quàng Văn Địch - 6A2; Quàng Văn Đại - 6A2; Lò Văn Tuấn – 6A3; Lò Thị Vui; Lò Văn Kỳ - 7B3; Quàng Duy Tâm – 7B3*

**1.2.8. Về phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.**

\* Đội ngũ CBQL, GV, NV năm học 2024-2025.

- Tổng số CBQL, GV và NV là 44 đ/c. Trong đó CBQL: 4 đ/c; giáo viên: 36 đ/c; NV: 04 đ/c

**Trình độ chuyên môn:**

- Thạc sĩ: 1/44; Đại học: 41/44; Cao đẳng: 01/44; Trung cấp: 01/44.

- Ban giám hiệu: 04 (nữ 02). Trình độ chuyên môn: ĐH: 04

- Giáo viên trực tiếp giảng dạy: 36. Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ: 01; ĐH: 34; Cao đẳng: 01.

\* Kết quả đạt được:

- Đánh giá xếp loại viên chức theo nghị định 90/NĐ-CP: Viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 8/44 đ/c = 18,2%; Hoàn thành tốt nhiệm vụ 35/44 đ/c = 79,5 %; Hoàn thành nhiệm vụ 01/44 đ/c = 2,3 %.

***\*Kết quả xếp loại chuyên môn và xếp loại hồ sơ GV năm học 2024 - 2025 như sau:***

- Tổng số: 36 giáo viên (THCS: 22 GV; TH: 14 GV)

+ Xếp loại CM:

Giỏi 29/36 = 80,6% (cấp THCS: 17; TH: 12)

Trong đó: GV đạt GVDG cấp tỉnh 3 GV đang được bảo lưu kết quả (THCS: 2; TH: 1); cấp huyện: 11 GV (THCS: 9; TH: 2); cấp trường 15 GV (THCS: 6; TH: 9)

Khá 7/36 = 19,4% (THCS: 5; TH: 2)

Không có GV xếp loại trung bình về chuyên môn

+ Xếp loại hồ sơ:

Hồ sơ Tốt: 28 bộ (THCS: 18 bộ; TH: 10 bộ)

Hồ sơ Khá: 08 bộ (THCS: 4 bộ; TH: 4 bộ)

**1.2.9. Kết quả tham gia các cuộc thi.**

**a) Đối với học sinh:**

**\* Cấp Tiểu học:**

+/ Cuộc thi “Giao lưu Tiếng Việt” dành cho học sinh dân tộc thiểu số cấp Huyện: Đạt giải nhất toàn đoàn”

+/ Cuộc thi Viết chữ đẹp cấp Huyện: Đạt giải 3 toàn đoàn, trong đó giải cá nhân học sinh có: 01 giải nhất; 01 giải nhì; 01 giải ba; và 03 giải khuyến khích.

+/ Cuộc thi IOE “ Tiếng Anh” trên mạng intenet cấp huyện có 04 học sinh đạt giải khuyến khích; cấp Tỉnh có : 03 học sinh đạt giải khuyến khích.

+/ Cuộc thi trên mạng intenet dành cho học sinh cấp 1,2 đối với các môn tổng hợp (Toán, tiếng Việt, TNXH,...”: Có 01 học sinh Đạt giải Đồng; 01 học sinh đạt giải khuyến khích.

**\* Cấp THCS:**

- Học sinh giỏi cấp trường lớp 8 đạt 07 giải (01 giải Ba và 06 giải Khuyến khích). Danh sách học sinh đạt giải:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ tên** | **Ngày sinh** | **Lớp** | **Môn thi** | **Đạt giải** |
| 1 | Đào Đăng Mỹ Hoa | 26/3/2011 | 8C2 | Tiếng Anh | Ba |
| 2 | Lò Thị Kim Cúc | 11/4/2011 | 8C2 | Ngữ văn | KK |
| 3 | Lò Thị Hồng Thanh | 22/11/2012 | 7B1 | Ngữ văn | KK |
| 4 | Vũ Minh Thư | 22/12/2011 | 8C2 | Ngữ văn | KK |
| 5 | Lò Thị Ngoan | 18/8/2011 | 8C2 | Ngữ văn | KK |
| 6 | Nguyễn Ngọc Bảo Linh | 8/8/2012 | 7B1 | KHTN | KK |
| 7 | Lò Vũ Ngọc Châu | 3/1/2012 | 7B1 | KHTN | KK |

- Học sinh giỏi cấp Huyện môn văn hóa lớp 9 đạt 05 giải:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Họ tên học sinh** | **Ngày tháng năm sinh** | **Lớp** | **Đạt giải** |
| 1 | Lò Phương Linh | 13/2/2010 | 9D1 | KK môn Ngữ văn |
| 2 | Lò Khánh Linh | 21/3/2010 | 9D1 | KK môn Ngữ văn |
| 3 | Lò Thị Kim Cúc | 11/4/2011 | 8C2 | KK môn Ngữ văn |
| 4 | Quàng Thị QuỳnhAnh | 11/10/2010 | 9D1 | KK môn LS&ĐL |
| 5 | Lò Thanh Duẩn | 26/1/2010 | 9D1 | KK môn KHTN |

- Học sinh giỏi cấp Huyện môn văn hóa lớp 8 đạt 09 giải:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Họ tên học sinh** | **Ngày tháng năm sinh** | **Đang học lớp** | **Đạt giải** |
| 1 | Lò Vũ Ngọc Châu | 03/01/2012 | 7B1 | Giải 3 môn KHTN |
| 2 | Lò Thị Vương | 11/04/2011 | 8C2 | Giải 3 môn LS&ĐL |
| 3 | Lò Thị Nga | 19/1/2011 | 8C2 | Giải KK môn LS&ĐL |
| 4 | Nguyễn Ngọc Bảo Linh | 8/8/2012 | 7B1 | Giải KK môn KHTN |
| 5 | Lò Đức Hân | 10/02/2011 | 8C2 | Giải KK môn KHTN |
| 6 | Lò Thị Kim Cúc | 11/4/2011 | 8C2 | Giải KK môn Ngữ văn |
| 7 | Vũ Minh Thư | 22/12/2011 | 8C2 | Giải KK môn Ngữ văn |
| 8 | Lò Thị Hồng Thanh | 22/11/2012 | 7B1 | Giải KK môn Ngữ văn |
| 9 | Đào Đăng Mỹ Hoa | 26/3/2011 | 8C2 | Tiếng Anh |

- Học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa lớp 9 đạt 01 giải KK môn Ngữ văn

**\* Kỳ thi Olympic tiếng Anh trên Internet (IOE)**

- Cấp trường: đạt 03 giải KK

- Cấp huyện: đạt 03 giải (02 giải Ba và 01 giải KK)

- Cấp tỉnh: đạt 03 giải KK

**b) Đối với giáo viên:**

**\* Cấp Tiểu học:**

02/02giáo viên được công nhận danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện

**\* Cấp THCS:**

06/06 giáo viên tham gia dự thi và được công nhận danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện (trong đó có 01 giáo viên đạt giải Nhì); 01 giáo viên đạt danh hiệu GV tổng phụ trách Đội giỏi cấp huyện; 04 GV được đặc cách công nhận GV dạy giỏi cấp huyện.

**1.2.10. Công tác Đội**

\* Ưu điểm:

Công tác Đội và phong trào thiếu nhi được triển khai nghiêm túc, đồngbộ, có sự phối hợp chặt chẽ giữa Tổng Phụ trách Đội và Ban giám hiệu nhà trường.

Các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, thi đua học tốt, giữ gìn vệ sinh trường lớp, bảo vệ môi trường được duy trì thường xuyên, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Công tác xây dựng và phát triển tổ chức Đội được quan tâm, đảm bảo theo đúng điều lệ và hướng dẫn của Hội đồng Đội các cấp.

Duy trì đều đặn các hoạt động giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, tuyên truyền an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống ma túy học đường và đặc biệt phòng chống tai nạn thương tích.

Tổ chức thành công các hoạt động lớn như:

- Tổ chức Đại hội Liên đội đầu năm học theo đúng hướng dẫn.

- Tổ chức thi làm báo tường chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 diễn ra thành công tốt đẹp.

- Tổ chức các hoạt động vui xuân đón tết

- Phối hợp với Đoàn TNCSrèn luyện và kết nạp đoàn cho 18 đội viên.

- Phối hợp ban di tích lịch sử Điện Biên tổ chức hoạt động triển lãm ảnh với chủ đề “Chiến thắng Điện Biên Phủ-Mốc vàng lịch sử”.

- Tham gia cuộc thi “An toàn giao thông nụ cười cho ngày mai”.

- Hưởng ứng Cuộc thi viết thư UPU.

- Tổ chức phong trào “kế hoạch nhỏ”.

- Tổ chức tập luyện và tham dự Hội thi Vũ điệu học đường năm học 2024-2025 để lại ấn tượng cho khán giả.

- Tổ chức cho đội văn nghệ nhà trường tham gia đêm giao lưu văn nghệ Lễ hội té nước do UBND xã Mường Luân tổ chức.

\* Nhược điểm:

- Do trong năm học vừa qua, nhà trường tiến hành xây dựng và nâng cấp cơ sở vật chất nên không gian tổ chức hoạt động Đội bị hạn chế, ảnh hưởng phần nào đến việc triển khai các chương trình ngoài giờ lên lớp.

- Một số nội dung phong trào chưa thật sự phong phú, đa dạng; một bộ phận nhỏ đội viên chưa tích cực tham gia các hoạt động tập thể.

- Kinh phí hỗ trợ cho công tác Đội còn hạn chế, trang thiết bị phục vụ hoạt động Đội chưa đầy đủ.

- Trong năm học tham các hội thi do phòng giáo dục và đào tạo tổ chức đạt giải chưa cao.

- Một số GVCN chưa thực sự quan tâm đến các hoạt động phong trào của lớp như: công tác vệ sinh và lên lớp đầu giờ.

**1.2.11. Công tác phổ cập giáo dục; bảo quản cơ sở vật chất**

**Công tác phổ cập giáo dục**

**\* Ưu điểm:**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động khơi dậy tinh thần và sức mạnh của Hội cha mẹ học sinh, Ban chỉ đạo PCGD của xã, cộng đồng tham gia vào công tác giáo dục nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu Phổ cập giáo dục của xã.

- Tham mưu kịp thời đến ban chỉ đạo PC xã các văn bản chỉ đạo công tác duy trì phổ cập XMC năm 2023.

- Làm tốt công tác huy động học sinh ra lớp, đảm bảo học sinh đi học chuyên cần trên 95%. Hạn chế tối đa học sinh bỏ học.

- Kết quả phổ cập XMC năm 2024 như sau:

+ Duy trì đạt chuẩn PCGD Mầm non cho trẻ em 5 tuổi

+ Duy trì đạt chuẩn PCGD Tiểu học mức độ 3

+ Duy trì đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3

+ Duy trì đạt chuẩn PCGD XMC mức độ 2

\* Hạn chế: Việc cập nhập dữ liệu trong phiếu điều tra chưa chính xác ở 1 số bản cụ thể như na pục, co kham, pá pao

**Công tác bảo quản cơ sở vật chất**

**\* Ưu điểm:**

- Nhà trường đã ban hành kế hoạch sử dụng, khai thác CSVC ngay từ đầu năm học. Tiến hành bàn giao CSVC cho các cá nhân, các tổ chuyên môn, giáo viên và học sinh khai thác sử dụng và bảo quản. Công tác bảo quản, giữ gìn tài sản nhà trường được chú trọng, nhiều học sinh có ý thức cao trong việc giữ gìn tài sản.

- Có kế hoạch sửa chữa, thay thế những tài sản có giá trị nhỏ để đảm bảo cho công tác dạy và học của nhà trường

- Trong năm học nhà trường đã rà soát CSVC, thiết bị dạy học còn thiếu đề nghị mua bổ sung trong năm 2025.

- Kết thúc năm học nhà trường đã ban hành Quyết định số 56/QĐ-THTHCSML ngày 26 tháng 5 năm 2025 về việc thành lập tổ kiểm kê tài sản nhà nước cuối năm học 2024-2025 kèm theo các biên bản kiểm kê tài sản, qua đó đánh giá công tác sử dụng, bảo quản khai thác tài sản của nhà trường trong năm học.

**\* Hạn chế:** Việc sử dụng, bảo quản tài sản nhà trường ở 1 số lớp chưa tốt. Ý thức giữ gìn tài sản ở 1 số học sinh còn yếu. Một số giáo viên chưa nhận thức rõ trách nhiệm của mình trong công tác bảo quản, giữ gìn tài sản được giao.

**1.2.12. Công tác quản lý học sinh bán trú, công tác y tế học đường.**

**Công tác quản lý học sinh bán trú:**

**\* Ưu điểm:**

Có kế hoạch xây dựng kế hoạch chỉ đạo và thực hiện công tác bán trú, triển khai tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, phụ huynh học sinh về kế hoạch bán trú; công khai về hoạt động bán trú.

Tổ chức tập huấn, phân công nhiệm vụ cụ thể và quản lý bán trú. Lịch trực được công khai và niêm yết từng ngày.

Tạo điều kiện thuận lợi nhất về nơi ăn, nghỉ của học sinh bán trú; xây dựng, bảo quản và vệ sinh khu bán trú. Tổ chức nhiều hoạt động ngoài thời gian chính khóa gắn với việc hướng dẫn học sinh tự phục vụ, tự quản; tạo sân chơi lành mạnh nhằm rèn kỹ năng cho học sinh bán trú.

Xây dựng và duy trì tốt nền nếp sinh hoạt cho học sinh bán trú, Tổ chức cho học sinh bán trú được ôn tập kiến thức và chuẩn bị bài cho ngày học hôm sau vào các buổi tối với sự giúp đỡ của giáo viên trực bán trú. Ban giám hiệu phân công trực lãnh đạo tại trường.

Có đầy đủ hồ sơ bán trú theo quy định.

**\* Hạn chế:** Việc giữ gìn tài sản bán trú của 1 số ít học sinh chưa cao dẫn đến 1 số tài sản bị hỏng như cửa kính, làm mất bát, thìa.

**Công tác y tế học đường**

Nhà trường có 01 nhân viên y tế đảm bảo cho công tác chăm sóc sức khỏe cho CB, GV, NV, HS. Có quy chế phối hợp với trạm y tế trong công tác phòng tránh các dịch bệnh.

Định kỳ nhân viên y tế tiến hành cân đo chiều cao học sinh để có số liệu tổng hợp đánh giá chỉ số BMI từ đó làm căn cứ phối hợp xây dựng thực đơn bán trú đảm bảo đủ dinh dưỡng cho các em học sinh.

Phối hợp chặt chẽ với trạm y tế xã Mường Luân trong công tác phòng chống dịch bệnh, công tác tiêm chủng cho các em học sinh.

Lưu mẫu thức ăn đúng quy định. Thường xuyên phối hợp với BGH kiểm tra công tác ATVSTP tại bếp ăn bán trú của nhà trường.

**1.2.13. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục**

Năm học 2023-2024 nhà trường được công nhận trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng GD mức độ 2. Năm học 2024-2025 nhà trường đang từng bước duy trì và nâng cao các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia.

**1.2.14. Công tác báo cáo thống kê, đưa tin bài nên trang web**

Nhà trường thực hiện đúng theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên. Báo cáo đúng thời gian quy định, đảm bảo số liệu chính xác.

Đảm bảo đưa tin bài theo đúng quy định (mỗi tháng 2 bài nộp phòng). Nội dung tin bài được ban quản trị kiểm duyệt trước khi nộp phòng

**1.2.15. Về Hoạt động của Hội đồng trường và các hội đồng khác.**

- Nhà trường thực hiện đúng theo quy định của các cấp, hoạt động hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường.

- Kết thúc năm học nhà trường đã thực hiện rà soát, kiểm tra, đánh giá các hoạt động của các Hội đồng trong nhà trường.

**2. Đánh giá chung**

**2.1. Kết quả đạt được**

Năm học 2024-2025 nhà trường đã thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT và các cấp quản lý giáo dục.

Từng bước đổi mới công tác quản lý các hoạt động giáo dục trong nhà trường, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh.

Tổ chức đầy đủ các hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn, các hoạt động trải nghiệm, truyền thông… nhằm giáo dục, rèn kĩ năng sống cho học sinh và thu hút học sinh đến trường.

Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ trường học, quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học trong nhà trường. Tích cực tham gia và tham gia có hiệu quả các cuộc thi về chuyên môn của giáo viên cũng như học sinh (Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp huyện; Hội thi giáo viên tổng phụ trách Đội giỏi cấp huyện; Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện, cấp tỉnh; Cuộc thi Olympic tiếng Anh trên mạng Inter net cấp trường, huyện, tỉnh; Cuộc thi “Giao lưu Tiếng Việt” dành cho học sinh dân tộc thiểu số cấp Huyện cấp Tiểu học; Cuộc thi Viết chữ đẹp cấp Huyện cấp Tiểu học)

Ngoài tham gia các cuộc thi về chuyên môn thì CBGV và học sinh nhà trường rất tích cực tham gia các hoạt động phong trào TDTT do ngành GD tổ chức và đã đạt được kết quả đáng khích lệ trong Hội thi thể thao cấp huyện và cấp tỉnh.

Chất lượng giáo dục của nhà trường, kết quả tham gia ở một số cuộc thi đều đạt và vượt chỉ tiêu đầu năm.

**2.2. Hạn chế, yếu kém**

Số lượng học sinh cuối năm giảm so với đầu năm; tỷ lệ học sinh đi học không chuyên cần vẫn còn diễn ra ở một số lớp. Tỷ lệ học sinh bỏ học giữa chừng còn chiếm tỉ lệ khá cao (2,2%). Chất lượng tham gia các cuộc thi trong năm học chưa cao, đặc biệt là kỳ thi HSG các môn văn hóa cấp tỉnh khối 9. Chất lượng điểm khảo sát cuối năm theo đề của Sở GD&ĐT và chất lượng điểm kiểm tra cuối kỳ II các môn theo đề của Phòng GD&ĐT thấp, chất lượng giáo dục đại trà ở một số bộ môn chưa cao đặc biệt là môn Tiếng Anh.

Vẫn còn giáo viên có kết quả xếp loại đánh giá viên chức ở mức hoàn thành nhiệm vụ.

**Nguyên nhân:**

Một số gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, nên một số em học sinh đã phải nghỉ học giữa chừng để ở nhà phụ giúp gia đình. Một số em có bố mẹ đi làm ăn xa, chưa quan tâm, động viên con em học tập; một số bộ phận HS chưa ý thức được việc học tập của mình nên còn có tư tưởng bỏ học, nghỉ học;

Việc ôn tập, phụ đạo học sinh yếu, kém không được thực hiện trong năm học do không có phòng học (nhà trường phải dạy học 2 ca từ đầu năm học), công tác bồi dưỡng học sinh giỏi còn gặp nhiều khó khăn. Một số học sinh yếu lại hay nghỉ học, trên lớp chưa chú ý học bài, về nhà còn mải chơi, gia đình không quản lý được sự chuyên cần của con em tại nhà.

Một số giáo viên làm công tác chủ nhiệm chưa quan tâm sát sao đến lớp chủ nhiệm, chưa kịp thời nắm bắt tâm sinh lí, hoàn cảnh của từng đối tượng học sinh, chưa có biện pháp giáo dục học sinh phù hợp, hiệu quả.

Một số GV có năng lực chuyên môn còn hạn chế, chưa chú tâm trong công việc, chưa có sự cố gắng về chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm còn chưa tốt.

**3. Phương hướng nhiệm vụ năm học 2025-2026**

- Tiếp tục triển khai các cuộc vận động “ Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; các cuộc thi của ngành giáo dục. Thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, văn bản lãnh đạo của Đảng, Nhà nước và của ngành Giáo dục.

- Tiếp tục thực hiện tốt nền nếp kỷ cương của nhà trường, nâng cao chất lượng giáo dục, đảm bảo vững chắc kiến thức cơ bản cho học sinh. Đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống, đạo đức và nền nếp trong nhà trường.

- Đẩy mạnh tôn tạo cảnh quan trường học, trường lớp xanh, sạch, đẹp; xây dựng trường học hạnh phúc.

- Nâng cao chất lượng dạy và học, tìm mọi giải pháp phát triển giáo dục mũi nhọn, tổ chức nghiêm túc các kì thi, chú trọng đến công tác ôn luyện HSG các cấp; tập trung ôn luyện cho học sinh thi vào lớp 10, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học. Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong quản lí và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tăng cường công tác huy động và duy trì số lượng học sinh, giảm tỉ lệ học sinh đi học không chuyên cần, học sinh bỏ học giữa chừng. Duy trì chuẩn Phổ cập THCS một cách bền vững, tạo tiền đề cho những năm tiếp theo.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia.

- Đẩy mạnh và thực hiện hiệu quả hơn nữa công tác xã hội hóa giáo dục, làm tốt công tác thi đua khen thường.

- Tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ giáo viên về chính trị, về chuyên môn nghiệp vụ, về trình độ tin học, ngoại ngữ. Tham mưu để có đủ số lượng và cơ cấu giáo viên, nhân viên theo quy định.

- Tuyên truyền và thực hiện tốt công tác ATGT, An ninh trường học, ATTP. Đặc biệt cam kết không mua bán, vận chuyển, tàng trữ các chất gây cháy nổ, các trò chơi nguy hiểm; đảm bảo tốt cơ sở vật chất để thực hiện chương trình GDPT 2018.

- Tăng cường đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, lựa chọn nội dung dạy học, thiết kế các hoạt động học, xây dựng kế hoạch bài học; đổi mới hình thức, phương pháp dạy học; vận dụng kĩ thuật dạy học tích cực, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường các hình thức trải nghiệm; hình thức dạy học trực tuyến, đảm bảo tốt việc thực hiện CT GDPT 2018.

- Tham gia đầy đủ và có hiệu quả các cuộc thi đối với giáo viên, học sinh và các phong trào thi đua do ngành giáo dục tổ chức.

- Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ khảo thí, tổ chức kiểm tra đánh giá đúng năng lực, phẩm chất học sinh. Tổ chức phân luồng, tư vấn cho học sinh cuối cấp trong việc lựa chọn nghề nghiệp.

**4. Đánh giá các hoạt động của nhà trường so với kế hoạch chiến lược nhà trường giai đoạn 2021-2025**

- Kế hoạch chiến lược của nhà trường giai đoạn 2021-2025 sát với thực tế, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường trong năm học.

- Các hoạt động của nhà trường bám sát kế hoạch chiến lược của nhà trường giai đoạn 2021-2025.

**5. Kết luận chung của của chủ toạ cuộc họp.**

- CBQL, GV, NV có tư tưởng lập trường chính trị vững vàng, yên tâm công tác, hoàn thành các công việc được giao.

- Ổn định, duy trì sĩ số học sinh, đảm bảo tỷ lệ % đi học chuyên cần.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế hoạt động chuyên môn của nhà trường.

- Tiếp tục triển khai các cuộc vận động “ Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; các cuộc thi của ngành giáo dục. Thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, văn bản lãnh đạo của Đảng, Nhà nước và của ngành Giáo dục.

- Tiếp tục thực hiện tốt nền nếp kỷ cương của nhà trường, nâng cao chất lượng giáo dục, đảm bảo vững chắc kiến thức cơ bản cho học sinh. Đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống, đạo đức và nền nếp trong nhà trường.

- Đẩy mạnh tôn tạo cảnh quan trường học, trường lớp xanh, sạch, đẹp; xây dựng trường học hạnh phúc.

- Nâng cao chất lượng dạy và học, tìm mọi giải pháp phát triển giáo dục mũi nhọn, tổ chức nghiêm túc các kì thi, chú trọng đến công tác ôn luyện HSG các cấp; tập trung ôn luyện cho học sinh thi vào lớp 10, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học. Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong quản lí và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tăng cường công tác huy động và duy trì số lượng học sinh, giảm tỉ lệ học sinh đi học không chuyên cần, học sinh bỏ học giữa chừng. Duy trì chuẩn Phổ cập THCS một cách bền vững, tạo tiền đề cho những năm tiếp theo.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia.

- Đẩy mạnh và thực hiện hiệu quả hơn nữa công tác xã hội hóa giáo dục, làm tốt công tác thi đua khen thường.

- Tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ giáo viên về chính trị, về chuyên môn nghiệp vụ, về trình độ tin học, ngoại ngữ. Tham mưu để có đủ số lượng và cơ cấu giáo viên, nhân viên theo quy định.

- Tuyên truyền và thực hiện tốt công tác ATGT, An ninh trường học, ATTP. Đặc biệt cam kết không mua bán, vận chuyển, tàng trữ các chất gây cháy nổ, các trò chơi nguy hiểm; đảm bảo tốt cơ sở vật chất để thực hiện chương trình GDPT 2018.

- Tăng cường đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, lựa chọn nội dung dạy học, thiết kế các hoạt động học, xây dựng kế hoạch bài học; đổi mới hình thức, phương pháp dạy học; vận dụng kĩ thuật dạy học tích cực, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường các hình thức trải nghiệm; hình thức dạy học trực tuyến, đảm bảo tốt việc thực hiện CT GDPT 2018.

- Tham gia đầy đủ và có hiệu quả các cuộc thi đối với giáo viên, học sinh và các phong trào thi đua do ngành giáo dục tổ chức.

- Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ khảo thí, tổ chức kiểm tra đánh giá đúng năng lực, phẩm chất học sinh. Tổ chức phân luồng, tư vấn cho học sinh cuối cấp trong việc lựa chọn nghề nghiệp.

- Công tác nội trú: Quản lý chặt chẽ học sinh không để sảy ra tai nạn thương tích. Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, khẩu phần ăn, suất ăn cho học sinh, nâng cao hơn nữa trách nhiệm quản lý học sinh nội trú, thường xuyên quan tâm đến vệ sinh phòng ở, vệ sinh cá nhân…

- Đối với năm học học trước: kế hoạch chiến lược của nhà trường giai đoạn 2021-2025 sát với thực tế, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Các hoạt động của nhà trường bám sát kế hoạch chiến lược của nhà trường giai đoạn 2021-2025.

- Hội đồng trường và các Hội đồng khác hoạt động tích cực, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng hai mặt giáo dục của nhà trường.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỜNG THƯ KÝ**

**Đinh Thị Hiếu**